

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số 84/2022/HS-ST

Ngày: 30-8-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát;

2. Ông Lê Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thủy Tiên, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh Nhật H1, sinh năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố H, Phường H, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Nơi tạm trú hiện nay: Khu phố B, phường M, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 04/12; Cha: Nguyễn Thành T (đã chết); Mẹ: Nguyễn Ánh T, sinh năm 1963; Anh ruột: 01 người; Chung sống như vợ chồng với chị Đoàn Thị T, sinh năm 1986 (đã ly thân); Con: Nguyễn Thanh Nhật D, sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 02-10-2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, đến ngày 30-8-2019 chấp hành cai nghiện xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 18-5-2022, chuyển tạm giam từ ngày 21-5-2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh Nhựt H, sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố H, Phường H, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Nơi tạm trú hiện nay: Khu phố B, phường M, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm mướn;

Trình độ học vấn: 05/12; Cha: Nguyễn Thành T (đã chết); Mẹ: Nguyễn Ánh T, sinh năm 1963; Em ruột: 01 người; Vợ, con: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

+ Ngày 19-3-2010 bị Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong vào ngày 26-8-2010.

+ Ngày 05-01-2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, đến ngày 09-12-2018 chấp hành cai nghiện xong.

Bị cáo tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 56/LC-CSĐT ngày 28-7-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Bà Võ Thị Kim L, sinh năm 1989 – Chủ Doanh nghiệp tư nhân Vàng bạc Huỳnh Anh; Địa chỉ: Số 703, đường BL, khu phố NA, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

+ Bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1956; Địa chỉ: Số 460-462, đường CMT8, khu phố B, phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Quách Hải N, sinh năm 1958 - Chủ Doanh nghiệp tư nhân NP; Địa chỉ: Số 460-462, đường CMTT, khu phố B, phường B, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh Nhựt H và Nguyễn Thanh Nhật H1 là hai anh em ruột. Vào đầu tháng 5-2022, H cầm cố xe mô tô cho H1 mượn tiền và nhiều lần hối thúc H1 kiếm tiền trả cho H chuộc xe nên H1 nảy sinh ý định dùng nhẫn vàng giả đánh tráo lấy nhẫn vàng thật tại tiệm vàng để bán lấy tiền chuộc xe cho H và tiêu xài cá nhân. H1 đã bàn bạc và cùng H thực hiện 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ ngày 17-5-2022, H1 điều khiển xe mô tô biển số 70H1-512.50 đi một mình đến tiệm bạc “Ánh Kim” đường VVT thuộc Khu phố H, Phường H, thành phố Tây Ninh mua 01 chiếc nhẫn màu vàng, loại nhẫn nam, trên mặt nhẫn có đính nhiều hột đá màu trắng với số tiền 140.000 đồng, cất vào trong người và đi về phòng trọ. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Hoàng điện thoại kêu H qua phòng trọ, nói đã chuẩn bị nhẫn giả xong, rủ H đi đến tiệm vàng “Ngọc Phượng 2” thuộc khu vực chợ Phường B, thành phố TN để đánh tráo, H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 70H1-512.50 chở H đến khu vực Chợ Phường 3, thành phố TN, do sợ dựng xe trước cửa tiệm sẽ bị camera ghi lại biển số xe nên H1 kêu H đứng ngoài giữ xe, H1 đi bộ một mình đến tiệm vàng

“Ngọc Phượng 2”. Khi đến nơi, để tạo niềm tin với chủ tiệm vàng là bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1956, ngụ khu phố B, Phường B, thành phố TN, H1 mua một chiếc nhẫn vàng với giá 4.748.000 đồng, thanh toán xong. Tiếp đó, H1 yêu cầu bà P cho xem thêm một chiếc nhẫn vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ 03 phân 03 ly 02 dem, có đặc điểm giống với nhẫn giả đã chuẩn bị từ trước, lợi dụng lúc tiệm đông khách, bà P mất cảnh giác, H đánh tráo để lại nhẫn giả, chiếm đoạt nhẫn vàng thật và rời khỏi tiệm. H1 đi đến chỗ H đang ngồi chờ, nói đã đánh tráo được, tìm nơi bán nhẫn vàng lấy tiền chuộc xe. Trên đường đi đến tiệm cầm đồ “Thống Thăm” thuộc xã Phan, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh để chuộc xe, H1 và H ghé vào tiệm vàng HA thuộc khu phố NA, Phường NS, thành phố TN để bán nhẫn nhưng do nhẫn vàng khác hiệu với cửa hàng, chủ tiệm không mua nên H1 chở H quay về phòng trọ và hẹn ngày hôm sau sẽ đi bán vàng lấy tiền chuộc xe.

Lần thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 18-5-2022, H1 nói với H số tiền, vàng hiện có vẫn không đủ cho chi tiêu cá nhân và chuộc xe, thấy việc đánh tráo nhẫn dễ dàng nên rủ H1 tiếp tục thực hiện thêm 01 vụ nữa, H đồng ý. H1 điều khiển xe mô tô biển số 70H1-512.50 chở H đến tiệm bạc “Ánh Kim” mua 01 chiếc nhẫn màu vàng, loại nhẫn nam mặt vuông, trên mặt nhẫn có chữ Trung Quốc với số tiền 50.000 đồng, H cất vào túi quần bên phải. H1, H thống nhất quay lại tiệm vàng HA, do tối ngày 17-5-2022, khi đến bán nhẫn thấy tiệm vàng không có bảo vệ, chủ tiệm là người phụ nữ nên dễ thực hiện hành vi đánh tráo. H1, H bàn bạc, phân công H giả vờ hỏi mua vàng và đánh lạc hướng cho chủ tiệm phân tâm, mất cảnh giác để Hoàng thực hiện hành vi đánh tráo nhẫn. Khi đến tiệm vàng HA gặp bà Võ Thị Kim L là chủ tiệm, H1 yêu cầu bà L đưa cho xem một chiếc nhẫn vàng 18k, loại nhẫn nam mặt vuông, trên mặt có chữ Trung Quốc, trọng lượng 02 chỉ 06 ly; khi bà L đưa nhẫn vàng cho H cầm trên tay, thì cùng lúc này H cũng yêu cầu bà L đưa một chiếc nhẫn vàng khác để xem, mục đích đánh lạc hướng cho bà L phân tâm, mất cảnh giác. Lợi dụng lúc bà L lấy nhẫn cho H xem, H1 thực hiện hành vi lấy nhẫn giả đã chuẩn bị, đánh tráo nhẫn vàng thật bỏ vào túi quần bên phải và để lại nhẫn vàng giả trên tủ kính trưng bày. Thấy H1 đã đánh tráo xong, H trả lại chiếc nhẫn vàng đang cầm xem, ý định chuẩn bị rời khỏi tiệm vàng. Lúc này bà L phát hiện nhẫn mà H1 để lại trên tủ kính là nhẫn giả nên yêu cầu H1 trả lại nhẫn vàng thật, H1 lấy từ trong túi quần bên phải ra nhẫn vàng thật trả lại. Sau đó, bà L truy hô và được người dân xung quanh bắt giữ H1 cùng vật chứng, riêng H bỏ chạy bộ về phòng trọ. Qua điều tra, H1, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 32 ngày 19-5-2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Tây Ninh kết luận: Một chiếc nhẫn nam, mặt vuông, trên mặt nhẫn có ghi ba chữ Trung Quốc, loại nhẫn vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ 06 ly có giá trị 7.500.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 37 ngày 09-6-2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Tây Ninh kết luận: Một chiếc nhẫn màu vàng, loại nhẫn nam, trên mặt nhẫn có đính nhiều hạt đá màu trắng, loại nhẫn vàng 18k, có trọng lượng 02 chỉ 03 phân 03 ly 02 dem, có giá trị 9.662.000 đồng.

Quá trình điều tra, H1, H thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- Đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-8-2022 gồm:

+ Một áo khoác vải jean màu xanh; 01 nón bảo hiểm có chữ Andes; 01 nón bảo hiểm có chữ Quatest; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng loại A15.

+ Tiền Việt Nam: 4.300.000 đồng.

+ Các nhẫn, lắc đeo tay vàng giả được đựng trong bì thư niêm phong số 4636/C09B.

+ 01 nhẫn màu vàng 18K mặt vuông trên mặt có chữ Trung Quốc, có khối lượng 4,3090 gam (là vàng thật) được đựng trong bì thư và niêm phong số 4636/C09B.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh đã xử lý vật chứng trong vụ án, gồm:

+ 01 (Một) chiếc nhẫn nam, mặt vuông, trên mặt nhẫn có ghi ba chữ Trung Quốc, loại nhẫn vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ 06 ly đã trả cho bà Võ Thị Kim L (Tiệm vàng HA).

+ 01 (Một) chiếc nhẫn màu vàng, loại nhẫn nam, trên mặt nhẫn có đính nhiều hạt đá màu trắng, loại nhẫn vàng 18k, có trọng lượng 02 chỉ 03 phân 03 ly 02 dem trả cho chị Huỳnh Thị P (Tiệm vàng NP 2).

+ 01 (Một) xe mô tô biển số 70H1-512.50, nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đen trả cho bà Nguyễn Ánh T, sinh năm 1963, ngụ khu phố 2, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Cáo trạng số 79/CT-VKSTPTN ngày 16-8-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố Nguyễn Thanh Nhật H1, Nguyễn Thanh Nhựt H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo H1 yêu cầu được nhận lại tư trang cá nhân là áo khoác, 02 nón bảo hiểm, số tiền 4.300.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh trình bày bản luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 174, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

+ Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh Nhật H1, Nguyễn Thanh Nhựt H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Nhật H1 từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Nhựt H từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý các vật chứng theo quy định pháp luật.

+ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bà Huỳnh Thị P, bà Võ Thị Kim L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Các bị cáo H1, H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng: *“Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, khoan hồng cho các bị cáo”*.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng, Huy đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, thời gian địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng, trích xuất dữ liệu camera tại tiệm vàng Ngọc Phượng 2, tiệm vàng Huỳnh Anh và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân và trả tiền chuộc xe nên Nguyễn Thanh Nhật H1, Nguyễn Thanh Nhựt H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản tại các tiệm vàng. Vào ngày 17-5-2022 bằng thủ đoạn gian dối dùng nhẫn vàng giả đánh tráo lấy nhẫn vàng thật, Nguyễn Thanh Nhật H1 và Nguyễn Thanh Nhựt H đã chiếm đoạt 01 chiếc nhẫn vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ 03 phân 03 ly 02 đem trị giá 9.662.000 đồng tại tiệm vàng Ngọc Phượng 2 thuộc khu phố 3, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh do bà Huỳnh Thị P trực tiếp quản lý, thực hiện giao dịch mua bán vàng. Cùng với thủ đoạn như trên đến ngày 18-5-2022 các bị cáo tiếp tục chiếm đoạt 01 chiếc nhẫn vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ 6 ly trị giá 7.500.000 đồng tại tiệm vàng Huỳnh Anh thuộc khu phố NA, phường NS, thành phố TN do bà Võ Thị Kim L- Chủ Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Anh trực tiếp quản lý, thực hiện giao dịch mua bán vàng. Tổng giá trị tài sản H1 và H chiếm đoạt là 17.162.000 (*Mười bảy triệu một trăm sáu mươi hai nghìn*) đồng.

Hành vi của Nguyễn Thanh Nhật H1, Nguyễn Thanh Nhựt H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Các bị cáo H1, H đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì muốn chiếm đoạt tài sản bất chính mà đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Thanh Nhật H1, Nguyễn Thanh Nhựt H là hai anh em ruột đã cùng nhau bàn bạc, thống nhất cách thức, thủ đoạn, phương thức thực hiện hành vi phạm tội, giữa các bị cáo có sự phân công nhiệm vụ, cấu kết chặt chẽ. Trong đó bị cáo Hoàng là người chủ mưu, lên kế hoạch, chuẩn bị vàng giả, trực tiếp thực hiện hành vi đánh tráo vàng; Bị cáo H được H1 phân công làm người giúp sức tạo điều kiện thuận lợi cho Hoàng thực hiện hành vi đánh tráo vàng thật. Do vậy các bị cáo H1, H phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm có tổ chức và bị cáo H1 phải chịu trách nhiệm hình sự, mức hình phạt nặng hơn bị cáo H.

Như vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh Nhật H1, Nguyễn Thanh Nhựt H có đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng 79/CT-VKSTP ngày 16-8-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố.

[4] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra bị cáo H1, H là anh em ruột có hoàn cảnh gia đình khó khăn phải đi làm mướn, ở nhà thuê, cha đã chết, có mẹ già phải chăm sóc, là lao động chính trong gia đình; riêng bị cáo H1 phải một mình nuôi con nhỏ ăn học nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

- Về nhân thân:

- + Đối với bị cáo H: Năm 2018 đã bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng.

- + Đối với bị cáo H1: Năm 2010 đã bị Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh) xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm và tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị

cáo đều cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

+ Bà Võ Thị Kim L – Chủ Doanh nghiệp tư nhân Huỳnh Anh đã nhận lại 01 (Một) chiếc nhẫn nam, mặt vuông, trên mặt nhẫn có ghi ba chữ Trung Quốc, loại nhẫn vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ 06 ly (là vàng thật).

+ Bà Huỳnh Thị P (Tiệm vàng Ngọc Phượng 2) đã nhận lại 01 (Một) chiếc nhẫn màu vàng, loại nhẫn nam, trên mặt nhẫn có đính nhiều hột đá màu trắng, loại nhẫn vàng 18k, có trọng lượng 02 chỉ 03 phân 03 ly 02 dem (là vàng thật).

Ghi nhận các bị hại bà Võ Thị Kim L, bà Huỳnh Thị P và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Quách Ngọc H-Chủ doanh nghiệp tư nhân NP không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

* Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại: 01 (Một) xe mô tô biển số 70H1-512.50, nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn đen trả cho bà Nguyễn Ánh T (chủ sở hữu hợp pháp) nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

* Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với các tài sản của bị cáo H1 dùng để thực hiện hành vi phạm tội gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng loại A15, Số IMEI1: 867392056254736, số IMEI2: 867392056254728, bị cáo H1 dùng để liên lạc với bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 nhẫn màu vàng 18K mặt vuông trên mặt có chữ Trung Quốc, có khối lượng 4,3090 gam (là vàng thật) được đựng trong bì thư và niêm phong số 4636/C09B có chữ ký của ông Võ Tài M và ông Nguyễn Phước N. Đây là nhẫn vàng bị cáo H1 mua tại tiệm vàng Ngọc Phượng 2 để tạo niềm tin với bà Huỳnh Thị P nhằm thuận lợi thực hiện trót lọt hành vi đánh tráo vàng.

* Cần tịch thu tiêu hủy đối với nhẫn vàng giả, lắc đeo tay vàng giả không có giá trị mà các bị cáo đã chuẩn bị để thực hiện hành vi phạm tội gồm:

+ 01 (Một) nhẫn kim loại màu vàng có đính nhiều hạt đá màu trắng (ký hiệu 3137/1). Đây là vàng giả bị cáo mang theo để đánh tráo tại tiệm vàng Ngọc Phượng 2 vào ngày 17-5-2022.

+ 01 (Một) nhẫn kim loại màu vàng, mặt vuông, trên mặt nhẫn có chữ Trung Quốc (ký hiệu 3137/2). Đây là nhẫn vàng giả bị cáo mang theo để đánh tráo tại tiệm vàng Huỳnh Anh vào ngày 18-5-2022.

+ 01 (Một) nhẫn kim loại màu vàng trên mặt có đính 11 hột đá màu trắng (ký hiệu 3137/3.1).

+ 01 (Một) nhẫn kim loại màu vàng mặt vuông, có 03 chữ Trung Quốc (ký hiệu 3137/3.2).

+ 01 (Một) nhẫn trơn kim loại màu vàng (ký hiệu 3137/3.3).

+ Một lắc đeo tay kim loại màu vàng có hình rồng (ký hiệu 3137/3.4).

Các nhẫn, lắc đeo tay vàng giả nêu trên đều được đựng trong bì thư niêm phong số 3137/C09B, có chữ ký của ông Võ Tài M và bà Hà Thị Phước H.

* Đối với 01 (Một) áo khoác vải jean màu xanh; 01 nón bảo hiểm loại kính cầm màu đen, trên nón có chữ Andes; 01 nón bảo hiểm loại hờ cầm màu tím, trên nón có chữ Quatest là tư trang cá nhân của bị cáo H1 không liên quan đến hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo xin nhận lại nên cần trả lại cho bị cáo.

* Đối với số tiền 4.300.000 (Bốn triệu ba trăm nghìn) đồng thu được của bị cáo H1 do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo H1 nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án. Số tiền này được đựng trong bì thư số 680/KLĐG, có dấu mộc tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-8-2022).

[8] Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thanh Nhật H1 còn bị Công an phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC ngày 19-5-2022 xử phạt bị cáo H1 số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 18-5-2022.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh Nhật H1, Nguyễn Thanh Nhựt H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 174, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh Nhật H1, Nguyễn Thanh Nhựt H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Nhật H1 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 18-5-2022.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Nhựt H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

+ Bà Võ Thị Kim L– Chủ Doanh nghiệp tư nhân HA đã nhận lại 01 (Một) chiếc nhẫn nam, mặt vuông, trên mặt nhẫn có ghi ba chữ Trung Quốc, loại nhẫn vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ 06 ly (là vàng thật).

+ Bà Huỳnh Thị P (Tiệm vàng NP 2) đã nhận lại 01 (Một) chiếc nhẫn màu vàng, loại nhẫn nam, trên mặt nhẫn có đính nhiều hột đá màu trắng, loại nhẫn vàng 18k, có trọng lượng 02 chỉ 03 phân 03 ly 02 dem (là vàng thật).

Ghi nhận bà Võ Thị Kim L – Chủ Doanh nghiệp tư nhân HA, bà Huỳnh Thị P và ông Quách Hải N – Chủ Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Phượng không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với các tài sản của bị cáo Nguyễn Thanh Nhật H gồm:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng loại A15, Số IMEI1: 867392056254736, số IMEI2: 867392056254728.

+ 01 nhẫn màu vàng 18K mặt vuông trên mặt có chữ Trung Quốc, có khối lượng 4,3090 gam (là vàng thật) được đựng trong bì thư và niêm phong số 4636/C09B có chữ ký của ông Võ Tài M và ông Nguyễn Phước N.

- Tịch thu tiêu hủy đối với các nhẫn vàng giả, lắc đeo tay vàng giả đều được đựng trong bì thư niêm phong số 3137/C09B, có chữ ký của ông Võ Tài M và bà Hà Thị Phước H gồm:

+ 01 (Một) nhẫn kim loại màu vàng có đính nhiều hạt đá màu trắng (ký hiệu 3137/1).

+ 01 (Một) nhẫn kim loại màu vàng, mặt vuông, trên mặt nhẫn có chữ Trung Quốc (ký hiệu 3137/2).

+ 01 (Một) nhẫn kim loại màu vàng trên mặt có đính 11 hạt đá màu trắng (ký hiệu 3137/3.1).

+ 01 (Một) nhẫn kim loại màu vàng mặt vuông, có 03 chữ Trung Quốc (ký hiệu 3137/3.2).

+ 01 (Một) nhẫn trơn kim loại màu vàng (ký hiệu 3137/3.3).

+ 01 (Một) lắc đeo tay kim loại màu vàng có hình rồng (ký hiệu 3137/3.4).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh Nhật H1:

+ 01 (Một) áo khoác vải jean màu xanh; 01 (Một) nón bảo hiểm, trên nón có chữ Andes; 01 (Một) nón bảo hiểm trên nón có chữ Quatest.

+ Số tiền 4.300.000 (Bốn triệu ba trăm nghìn) đồng được đựng trong bì thư số 680/KLĐG, có dấu mộc tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-8-2022).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Thanh Nhật H1, Nguyễn Thanh Nhựt H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV.TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TP.TN;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS TP.TN;
- Nhà tạm giữ CATPTN;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thị Liên